

Số: 03/2025/QĐST-HNGĐ

P, ngày 07 tháng 3 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thẩm phán ra quyết định: Ông Nguyễn Anh P.

- Người khởi kiện: Bà Lương Thị X, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- Người bị kiện: Ông Nguyễn Tấn M, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

### NỘI DUNG:

Theo nội dung biên bản ghi nhận kết quả hòa giải về việc tự nguyện ly hôn và hòa giải thành tại Tòa án ngày 18/02/2025, bà Lương Thị X và ông Nguyễn Tấn M thống nhất trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Thị X và ông Nguyễn Tấn M kết hôn với nhau vào ngày 16/09/2016 đăng ký tại UBND xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống tại xã H, huyện P. Trong quá trình chung sống, lúc đầu thì hạnh phúc, đến đầu năm 2024 vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Mục đích hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2024 đến nay, trong thời gian sống ly thân thì cả hai không còn quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng không còn nên nguyện vọng xin được ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thanh N, sinh ngày 21/8/2018 hiện nay đang ở chung với ông M. Khi ly hôn bà X đồng ý giao 01 con chung cho ông M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bà X không cấp dưỡng tiền nuôi con chung

- Về tài sản và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Lương Thị X và ông Nguyễn Tấn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án được thẩm tra tại phiên hòa giải; ý kiến của các bên tham gia hòa giải, Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên nhận định:

[1] Nội dung thỏa thuận, thống nhất trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo hồ sơ hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý hòa giải số 06/2025/TLHG-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 9; các Điều 32, 33, 34, 35, 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 02 năm 2025,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 06/2025/TLHG-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2025 về việc “ly hôn”, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lương Thị X và ông Nguyễn Tấn M thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, thời gian sống ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung của vợ chồng bà X và ông M: Bà Lương Thị X và ông Nguyễn Tấn M thống nhất có 01 con chung tên Nguyễn Thanh N, sinh ngày 21/8/2018, hiện nay đang ở chung với ông M. Khi ly hôn bà X và ông M thống nhất thỏa thuận: Giao 01 con chung Nguyễn Thanh N, sinh ngày 21/8/2018 cho ông M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bà X không cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Bà Lương Thị X có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Lương Thị X và ông Nguyễn Tấn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải: Bà Lương Thị X và ông Nguyễn Tấn M không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Các đương sự, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị, đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Phú Hòa;
- UBND xã Hòa Định Tây;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Anh Pha**